

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP: TỪ THẦY GIÁO DẠY SỬ ĐẾN NGƯỜI LÀM NÊN LỊCH SỬ VÀ TRỞ THÀNH NHÂN VẬT LỊCH SỬ KIỆT XUẤT

PGS.TS. Trần Vĩnh Tường
ThS. Trần Như Hiền
Trường Đại học Sư phạm Huế

Trong Điều văn đọc tại lễ truy điệu Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Trọn cả cuộc đời với hơn 80 năm hoạt động cách mạng, Đồng chí đã có nhiều công lao to lớn và cống hiến đặc biệt xuất sắc đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta. Cuộc đời hoạt động của Đồng chí gắn liền với quá trình phát triển của cách mạng nước ta và những mốc son lịch sử trọng đại, oanh liệt, đầy hy sinh, gian khổ của Đảng và dân tộc.

Hơn 30 năm trên cương vị Tổng Tư lệnh Quân đội, Bí thư Quân uỷ Trung ương, Đồng chí luôn nêu tấm gương sáng về tinh thần cách mạng tiến công, sáng tạo trong nghệ thuật quân sự, nghệ thuật cầm quân, quyết chiến và quyết thắng, đánh bại mọi âm mưu và thủ đoạn chiến tranh thâm độc của kẻ thù.

Tên tuổi Đại tướng Võ Nguyên Giáp gắn liền với thắng lợi vĩ đại của hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ; với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi đó là kết tinh sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được dẫn dắt bởi đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh; được làm nên bằng ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta cùng trí tuệ của một tập thể cán bộ lãnh đạo tài năng, được tôi luyện trong đấu tranh cách mạng mà Đồng chí là một trong những người tiêu biểu”.

Ở bài viết này, tôi chỉ phác họa mấy nét về Đại tướng như là biểu tượng đẹp và vô cùng sâu sắc khi Ông là thầy dạy sử, rồi cầm quân tạo nên những bước ngoặt trong lịch sử chiến tranh cách mạng và trở thành nhân vật lịch sử kiệt xuất được nhân dân Việt Nam và thế giới thừa nhận.

1. Thầy giáo dạy sử nổi tiếng

Ông Bùi Diễm (sinh năm 1923) từng là Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Hoa Kỳ (1967-1972), một học trò đã học lịch sử với thầy Võ Nguyên Giáp ở trường Thăng Long trân trọng hồi ức về Thầy mình rằng, “ trong tất cả những nhân vật đáng nhớ, đặc biệt có một người mà tôi khó quên: đó là Ông Võ Nguyên Giáp, người dạy tôi về môn Sử... Ông như người bị quyến rũ bởi cách mạng và đấu tranh. Phần chương trình của lớp đã được ấn định là giai đoạn từ cuối thế kỷ 18 cho đến cuối thế kỷ 19 trong lịch sử Pháp, nhưng Ông Giáp nhất định chỉ giảng về hai thời kỳ, là cuộc cách mạng Pháp 1789 và những trận đánh dưới

thời Nã Phá Luân (Napoléon) rồi còn ngoài ra Ông bảo học trò có thể tự tìm hiểu trong sách sử.

Những gì về Ông Giáp hồi ấy thật là đặc biệt, vì vậy mà lúc này, hơn nửa thế kỷ sau, tôi vẫn còn nhớ rõ rệt. Ông nói về đời sống xa hoa của Marie Antoinette, về công bằng xã hội và Công Xã Ba Lê, về số phận của Danton và Robespierre. Qua phần trình bày của Ông người ta cảm thấy rõ Ông không phải là một giáo sư Sử học, nhưng là một người say mê cách mạng. Phần giảng dạy của Ông về Nã Phá Luân thì lại càng ly kỳ hơn nữa. Đi đi lại lại trước bảng đen với một cái thước gỗ để chỉ rõ các chiến địa, công trình bày tường tận chiến thuật và chiến lược của Nã Phá Luân bằng cách tả rõ từng trận nhỏ một. Hình như Ông đã in tất cả vào trong đầu và sử đã biến thành một phần của con người Ông. Trong lúc nói về những trận đánh (tí dụ như tại sao Nã Phá Luân ra lệnh cho Ngự Lâm Quân chọn một địa điểm này mà không chọn một địa điểm khác) Ông như chìm đắm vào thế giới của mình, Ông lôi kéo học sinh vào thế giới đó, vì vậy mà trong giờ Ông giảng dạy, học sinh thường im lặng như tờ. Ông tỏ vẻ kính phục Danton và Robespierre nhưng rõ ràng là Ông ngưỡng mộ Nã Phá Luân, Ông nói về Nã Phá Luân như chẳng bao giờ muốn dứt.

Tôi lớn lên trong bầu không khí đó, và dần dần ý thức được rằng dưới bộ mặt phẳng lặng của đời sống học đường, là những đợt sóng ngầm đang chuyển động mạnh. Một đôi khi cùng với Ông thân sinh trên đường về ghé qua nhà Ông Giáp, tôi có nhìn thấy quyển Tư Bản Luận của Karl Max [Marx] bằng tiếng Pháp và một số sách khác về chủ nghĩa Xã Hội. Ông bảo tôi lấy về mà đọc. Thực ra thì do một người (có lẽ đã là đảng viên Cộng Sản rồi mà tôi không biết) đến nhà tôi để kèm thêm tôi học toán, tôi cũng đã có khá đầy đủ những tài liệu về thế giới Cộng Sản. Anh ta đưa cho tôi những tạp chí đầy hình ảnh, in thật đẹp ở Mạc Tư Khoa làm cho tôi quen dần với những tên mà hồi đó những người Cộng sản sùng bái như Tổng Bí Thư Staline, Thống Chế Vorochilov, v.v...”[4].

Một người khác không được trực tiếp học Sử với Thầy Giáp, nhưng nghe tiếng Thầy giảng hấp dẫn, có sức lôi cuốn đặc biệt nên đã mượn vở của bạn mình để học. Ông kể lại rằng, “...anh bạn cùng gác trọ học trường tư thục Thăng Long cứ luôn khoe với tôi “Thầy Võ Nguyên Giáp giảng lịch sử cách mạng Pháp thật tuyệt vời!”. Tôi mượn xem (bài giảng-T.V.T), quả là hay thật! Bài học mà như chuyện kể, rất lôi cuốn: Đánh chiếm ngục Baxti (Prise de la Bastille), Ý nghĩa của ba chữ Tự do-Bình đẳng-Bác ái; lí lẽ của 17 điều trong bản Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791. Tự nhiên được khơi dậy trong lòng người học lòng yêu dân, yêu nước, chống áp bức cường quyền, chống bất bình đẳng, tự do... Rồi như có một sức mạnh vô hình thúc đẩy mình phải làm một cái gì?

Cấu trúc bài Thầy lại rất lôgich. Văn phong tiếng Pháp của thầy rất trong sáng, giản dị nên đọc là nhớ ngay. Thế là tôi đã học thầy Võ Nguyên Giáp mà không gặp thầy. Thông

qua trọn hai giáo trình của thầy do anh bạn quý mến cứ chuyên đến cho tôi hàng tuần: Lịch sử cách mạng Pháp 1789” và Địa lý thế giới”. Tôi thi đậu tú tài phần thứ nhất, vấn đáp trôi chảy, được xếp hạng khá (mentionnezsez bien), phần quan trọng là nhờ thuộc, nhớ hai môn sử, địa của thầy”(1, tr.306-307). Vậy là có thể nhận thấy, thầy giáo trẻ Võ Nguyên Giáp dạy sử lúc bấy giờ đã nổi tiếng dạy hay, hấp dẫn với giọng truyền cảm, lời nói sang sảng, phong thái đĩnh đạc, miêu tả làm sống lại sự kiện lịch sử và phân tích sâu sắc đến nỗi học trò các trường khác ở Hà Nội truyền cho nhau và mượn bài giảng của thầy để học. Lớp học trò ngày ấy không ngờ chỉ một thời gian ngắn sau đó thầy Võ Nguyên Giáp sẽ là người góp phần có tính chất quyết định đến việc làm nên những sự kiện lớn của lịch sử dân tộc.

2. Người góp phần làm nên lịch sử

Phay Khắt-Nà Ngàn - chiến thắng đầu tiên

Ngay sau lễ thành lập, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy đã xuất quân thực hiện chỉ thị “phải đánh thắng trận đầu” của lãnh tụ Hồ Chí Minh.

17g ngày 24-12-1944, bằng một trận đánh táo bạo và mưu trí, đơn vị đã tiêu diệt đồn Phay Khắt trong vòng mười phút (Đồn này đóng tại xã Cam Lộng, Nguyên Bình, Cao Bằng) và 07g sáng hôm sau (25-12) lại tiêu diệt đồn Nà Ngàn. Đồn Nà Ngàn cách Phay Khắt khoảng 25km, có 22 lính khố đỏ do hai sĩ quan người Pháp chỉ huy. Bộ đội Việt Minh cải trang làm lính đồng và lính tập, dùng trang phục của lính Pháp mới lấy được ở Phay Khắt tiến vào bắn chết 4 người và bắt sống số còn lại. Hai sĩ quan chỉ huy người Pháp không có mặt trong đồn vì đã đi lên tỉnh. Phần lớn tù binh được thả về quê quán.

Trận Phay Khắt và Nà Ngàn là 2 trận đánh đầu tiên của đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, tiêu diệt 2 đồn nhỏ là đồn Phay Khắt và đồn Nà Ngàn, do đích thân Võ Nguyên Giáp chỉ huy. Hai chiến thắng đó đã mở đầu truyền thống đánh thắng trận đầu, đánh liên tục và nhiệm vụ nào cũng hoàn thành của quân đội ta. Và những tháng ngày “trúng nước” đó, đội quân 34 chiến sĩ nhanh chóng phát triển trong nhiệm vụ vũ trang tuyên truyền, mở rộng cơ sở chính trị trong quần chúng, hợp nhất với Đội Cứu quốc quân thành Việt Nam giải phóng quân, cùng các “đội quân đàn em” khác trên mọi miền đất nước đóng vai trò nòng cốt hỗ trợ cho toàn dân ta vùng dậy khởi nghĩa giành thắng lợi. Chiến thắng đầu tiên này đã bắt đầu ghi dấu ấn lịch sử sâu sắc của một vị tướng tài danh trong tương lai không xa.

Chiến dịch Biên giới-một bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Pháp

Ban đầu, phía ta chủ trương đánh cứ điểm Cao Bằng, vì đây là một cứ điểm có thành phố lớn. Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận thấy, địa hình Cao Bằng hiểm trở, pháo đài Cao Bằng được xây hết sức kiên cố vững chắc, địa hình tiến đánh hết sức khó khăn. Vì vậy, Đại tướng đã quyết định không chọn đánh Cao Bằng, thay vào đó Đại tướng và Bộ Tổng tham mưu chọn Đông Khê, một cứ điểm khác trên tuyến đường số 4 để “đánh điểm, diệt viện”. Đây là vị trí mà phía Pháp có bố trí ít quân hơn ở Cao Bằng. Địa hình xung quanh là rừng núi, phù hợp để quân ta mai phục, ẩn nấp tiếp cận cứ điểm. Phương án này sau khi báo cáo lên Hồ Chủ tịch đã được thông qua.

Ban chỉ huy mặt trận Đông Khê quyết định sử dụng một lực lượng ưu thế để đánh Đông Khê.

Sáng ngày 16/9 năm 1950, 06 giờ 30, một trận pháo kích lớn đổ xuống những trận địa Pháp ở đây. Trung đoàn 174 tổ chức mở cuộc tiến công các vị trí tiền tiêu. Vào 18 giờ 30, tướng Hoàng Văn Thái, chỉ huy trực tiếp trận đánh hạ lệnh tổng tấn công. Trận chiến đấu ác liệt kéo dài suốt đêm, sau 54 giờ chiến đấu, đến ngày 18, cứ điểm Đông Khê hoàn toàn thất thủ. Lần đầu tiên Quân đội Nhân dân Việt Nam áp dụng thành công chiến thuật công kiên có hiệu quả ở cấp trung đoàn.

Pháp nhanh chóng điều động quân đội ở Bắc Bộ thực hiện cuộc "hành quân kép". Quân Pháp gửi tiếp viện đi từ Lạng Sơn qua ngã Thất Khê nhằm tái chiếm Đông Khê.

Việt Minh đã sớm bố trí các thế trận chờ sẵn. Trong thời gian 12 ngày khi binh đoàn Le Page đi qua Thất Khê, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã liên tục củng cố các vị trí phục kích chỉ cách thị trấn có vài giờ đường.

Trong chiến dịch Biên giới, Đại tướng Võ Nguyên Giáp chọn đánh cứ điểm Đông Khê, buộc hai binh đoàn Le Page và Charton từ hướng Lạng Sơn, Cao Bằng về ứng cứu cho Đông Khê. Ta chặn đánh địch trên đường chúng ứng cứu cho địa điểm bị quân ta đã chọn công kích trước đó. Với đường lối chiến tranh đúng đắn kết hợp với nghệ thuật chiến tranh đạt tới đỉnh cao, cùng với sự chỉ đạo tài tình, sáng suốt đã tạo nên chiến thắng to lớn trong Chiến dịch Biên giới 1950.

Thắng lợi to lớn này đã mở ra một thời kỳ mới trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược - thời kỳ thế chủ động trên chiến trường hoàn toàn nằm trong tay quân đội cách mạng Việt Nam.

Chiến thắng Điện Biên Phủ - nổi danh Đại tướng

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được cử làm Bí thư Đảng ủy kiêm Tư lệnh Bộ Chỉ huy chiến dịch. Thời gian đầu, khi địch chưa tăng cường lực lượng và hệ thống công sự, phương châm tác chiến của chiến dịch là “đánh nhanh, giải quyết nhanh”.

Ngày 26-1-1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đề nghị và được Bộ Chính trị đồng ý, chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”. Công tác chuẩn bị chiến dịch chuyển theo phương châm tác chiến mới.

Chiến dịch Điện Biên Phủ trải qua ba đợt :

Đợt I (từ 13 đến 17-3), các đại đoàn 312, 308 tiến công tiêu diệt các cụm cứ điểm Him Lam, Độc Lập và Bản Kéo (phân khu Bắc).

Đợt II (từ 30-3 đến cuối tháng 4), các đại đoàn 316, 308, 312 tiến công các cứ điểm phía Đông (các ngọn đồi C1, E, D, A1), xây dựng trận địa bao vây, đánh lấn, chia cắt tập đoàn cứ điểm, khống chế và triệt chi viện đường không của địch. Riêng trận đánh đồi A1 gặp khó khăn, ta phải tổ chức đánh đến ba lần.

Đợt III (từ ngày 1 đến 7-5), các đại đoàn 308, 312, 306 đánh chiếm các điểm cao còn lại ở phía Đông, thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch ở phía Tây và chuyển sang tổng công kích, tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Từ ngày 13-3 đến 7-5, trong 56 ngày đêm, trải qua ba đợt chiến đấu, quân ta đã loại khỏi vòng chiến 16.200 tên, bắt sống toàn bộ bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm do tướng Đờ Caxtri (De Casties) chỉ huy. Về đơn vị, diệt 21 tiểu đoàn (17 tiểu đoàn bộ binh và dù, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh); bắn rơi và phá hủy 62 máy bay, bắn hỏng 4 xe tăng, thu 30 trọng pháo, 6 xe tăng, hơn 30 nghìn chiếc dù, toàn bộ vũ khí, đạn, quân trang, quân dụng.

Đây là chiến dịch tiến công hiệp đồng binh chủng quy mô lớn nhất của quân đội ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ; là chiến thắng có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, một chiến công vĩ đại trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc, cổ vũ phong trào chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc trên thế giới, gắn liền với tên tuổi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng miền Nam

Tháng 12/1974 đến tháng 1/1975, Bộ Chính trị quyết định Tổng tiến công giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đại tướng Võ Nguyên Giáp thuộc tổ thường trực Bộ Tổng tham mưu trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975.

Trong chiến dịch này mệnh lệnh chỉ đạo nổi tiếng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là “Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng phút, từng giờ, xóc tới mặt trận, giải phóng miền Nam, quyết chiến và toàn thắng”

Công lao của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đối với công cuộc giải phóng dân tộc Việt Nam dường như không thể kể xiết. Có thể nói rằng, trong quá trình tiến hành chiến tranh chống “hai đế quốc to”, đặc biệt là trong những chiến dịch tạo nên bước ngoặt cuộc chiến, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nổi lên như một người luôn có những quyết định táo bạo, bất ngờ dẫn đến chiến thắng vang dội và góp phần tôn ông thành vị tướng huyền thoại.

Nhưng vượt lên trên tất cả các danh hiệu, nhân cách và phẩm giá cao cả của Đại tướng đã ghi dấu ấn một cách sâu đậm trong trái tim hàng triệu con người Việt Nam. Từ những con người sát cánh cùng ông trong những năm tháng chinh chiến cho đến những thế hệ trẻ sau này đều yêu quý và cảm phục Ông. Vì vậy Đại tướng đã trở thành nhân vật được lịch sử vĩ đại.

3. Trở thành nhân vật lịch sử kiệt xuất

Từ năm 2001, Giáo sư Trần Văn Giàu đã nhận định rằng: “Chúng ta đang đón chào thế kỷ XXI. Thế kỷ XX đã khép lại nhưng đó là thế kỷ đầy bi hùng và hào tráng, ghi lại biết bao sự kiện lớn với những con người có tên tuổi. Thế nhưng, khi thế kỷ XX lắng lại rồi thì chỉ còn lại 2 con người như hai biểu tượng. Đó là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp”.

Ngay sau khi trái tim của vị tướng huyền thoại ngừng đập, Giáo sư Phan Huy Lê nói: “Ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp, lớp trẻ nhận ra không chỉ một vị anh hùng lẫy lừng với những chiến công mà là một biểu tượng của những gì tốt đẹp, đáng trân quý nhất của dân tộc Việt Nam. Đó là Biểu tượng của ý chí Độc lập Tự do, của Nghị lực và Trí tuệ sáng tạo của dân tộc, Biểu tượng của một con người suốt đời sống và chiến đấu vì Dân, vì Nước”.

Năm 1984 Hội đồng khoa học Hoàng gia Anh đã bình chọn 10 vị tướng tài của thế giới. Việt Nam vinh dự có 2 người được vinh danh là Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn và Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Trở thành nhân vật kiệt xuất, trước hết do Đại tướng đã có những quyết định sáng suốt, tạo nên những bước ngoặt lớn, tạo đà thắng lợi cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, mà tiêu biểu là chuyển phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” trong chiến dịch Điện Biên Phủ theo tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Về quyết định lịch sử này, Đại tướng kể lại: “Hôm ấy, từ sáng sớm tôi sang gặp đồng chí Trương đoàn cố vấn... Tôi nói “Tình hình địch đã có những thay đổi quan trọng. Không thể đánh nhanh được, đánh nhanh sẽ thất bại”. Đồng chí ấy hỏi tôi: “Vậy nên xử trí thế nào”. Tôi trả lời: “Theo tôi cần đình chỉ việc triển khai kế hoạch đánh nhanh, ra lệnh rút quân về vị trí tập kết và có kế hoạch chuẩn bị theo phương châm “đánh chắc, tiến chắc”. Sau một lúc suy nghĩ, đồng chí nói: Tôi đồng ý với Võ Tổng.

Tôi trở về Sở chỉ huy họp Đảng ủy mặt trận, trình bày những suy nghĩ của tôi từ hơn 10 ngày qua và nêu ý kiến: quyết tâm tiêu diệt Điện Biên Phủ vẫn giữ vững, nhưng căn cứ vào tình hình địch đã trở thành một tập đoàn cứ điểm mạnh, đánh nhanh nhất định thất bại. Cần chuyển sang phương châm “đánh chắc, tiến chắc”. ...

Tình hình khẩn trương, cần phải có quyết định sớm; tôi nhắc lại lời Bác khi giao nhiệm vụ và đặt câu hỏi: đồng chí nào cho rằng đánh theo phương án đánh nhanh vẫn đảm bảo chắc thắng 100% thì giơ tay cho biết ý kiến. Không có ai giơ tay. Một đồng chí nêu ý

kiên: “Anh Văn hỏi vậy thật khó trả lời, vì đánh nhau, có ta nhưng còn có địch, ai mà đảm bảo được như vậy”.

Căn cứ vào ý kiến thảo luận, không có ai đảm bảo 100% chắc thắng, tôi đã kết luận: “Hoãn cuộc tiến công, rút quân ra, chuẩn bị lại theo phương châm “đánh chắc, tiến chắc”. Hội nghị nhất trí” [2, tr.52-53].

Các lý thuyết quân sự phương đông, phương tây và truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc ta được Đại tướng vận dụng trong từng giai đoạn chiến tranh, từng chiến dịch, từng trận đánh cụ thể trên cơ sở thực tiễn chiến trường. Bám sát thực tiễn và thay đổi cách đánh sao cho giành thắng lợi mà ít đổ xương máu đồng bào, chiến sĩ là quan điểm quán xuyên toàn bộ sự nghiệp của Người. Đại tướng từng nói rằng: “Thực tiễn rất sinh động và luôn phát triển, phải luôn bám sát thực tiễn, phân tích mâu thuẫn nội bộ, tìm ra quy luật vận động, hành động theo quy quy luật, có thể mới đi đến thắng lợi.

Đông Xuân 1953-1954 do ta bám sát tình hình, nắm được âm mưu địch, phân tích mâu thuẫn của chiến tranh xâm lược nói chung và của kế hoạch Nava nói riêng, nên Bác Hồ và Bộ chính trị đã đề ra chủ trương kế hoạch đúng đắn, sáng tạo và sắc bén...

Tại mặt trận Điện Biên Phủ, Đảng ủy, Bộ chỉ huy chiến dịch đã luôn bám sát thực tiễn địch-ta ở chiến trường, theo dõi từng ngày, biết được sự tăng cường lực lượng của địch, phân tích chỗ mạnh, chỗ yếu của địch và của ta. Khi đã phát hiện tình hình địch-ta đã thay đổi thì ta kiên quyết thay đổi cách đánh...

Nói đến chiến thắng 30-4 cũng vậy, ta theo dõi sát tình hình phát triển của thực tiễn cục diện trên chiến trường nên đã từng bước điều chỉnh kế hoạch, kịp thời lợi dụng thời cơ mới xuất hiện” [2, tr.58].

Trên hết, có thể nói rằng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhân cách lớn, đến mức các quyết định lớn dẫn đến thắng lợi vẻ vang, bao giờ Ông cũng cho rằng, đó là theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quân sự của Đảng; là thành tích, công lao của nhân dân, của quân đội. “ Với Ông, Tổ quốc, dân tộc và Đảng là trên hết, không gì thiêng liêng cao cả hơn. Trước sóng gió trên mặt trận quân sự và cả trong cuộc sống, Ông tinh táo lạ thường, tinh táo đến trong sáng tuyệt vời. Ông luôn gạt cá nhân mình sang một bên, đặt sinh mạng chính trị của đất nước, nhân dân lên trên hết. tìm cách thu hẹp mọi bất đồng, mâu thuẫn; nhằm khắc phục những khuyết điểm, sai lầm gây nguy hại cho quốc gia, dân tộc”[1, tr.313].

Một vị Đại tướng có nhân cách phi thường, tâm văn hóa vượt thời gian, trở thành nhân vật lịch sử kiệt xuất sẽ mãi mãi được khắc ghi trong lòng dân tộc và nhân loại tiến bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Võ Nguyên Giáp - vị tướng hòa bình, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Thời đại, 2013, tr.306-307.
2. *Chiến thắng Điện Biên Phủ-cột mốc vàng lịch sử*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.52-53.
3. Hồ Sỹ Khoách-Hà Minh Hồng-Võ Văn Sen, *Lịch sử Việt Nam 1945-1975*, Tủ sách Đại học tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 1996.
4. <http://tuancuonghn.blogspot.com/2013/10/thay-giao-day-su-vo-nguyen-giap-qua-doi.html>.